

Số: /KH-THCSLTK

Hải Châu, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Tổ chức ôn tập và kiểm tra cuối kì II, Năm học 2024 – 2025

Căn cứ Công văn số 786/SGDDĐT-GDTrH&GDTX ngày 20/3/2025 của Sở GDĐT về hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối kì (KTCK) II cấp THCS và cấp THPT năm học 2024 – 2025;

Thực hiện công văn số 214/PGDDĐT-THCS ngày 25/3/2025 về việc Hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối kì II năm học 2024 – 2025 của Phòng GD&ĐT Quận Hải Châu;

Trường THCS Lý Thường Kiệt xây dựng Kế hoạch tổ chức ôn tập và kiểm tra cuối kì II năm học 2024 – 2025 như sau:

I. Kế hoạch tổ chức ôn tập cuối kì II

1. Giới hạn chương trình

Ôn tập kiến thức các môn học từ đầu học kì II đến trước thời điểm kiểm tra 1 tuần theo PPCT của Trường đã duyệt triển khai thực hiện năm học 2024-2025.

- Đối với lớp 9: Tuần 19 đến Tuần 29.
- Đối với lớp 6, 7, 8: Tuần 19 đến Tuần 31

2. Phổ biến nội dung hướng dẫn ôn tập

- Mỗi nhóm chuyên môn thống nhất nội dung ôn tập và nộp về Chuyên môn nhà trường kiểm tra chậm nhất đến Thứ 4 tuần 30 ngày 09/4/2025.

- Phổ biến nội dung hướng dẫn ôn tập cho học sinh lớp 9 trong tuần 30, các lớp 6,7,8 từ tuần 31. Giáo viên bộ môn chủ động dạy bù cho kịp chương trình và phải có tiết ôn tập trước khi kiểm tra.

- Nội dung hướng dẫn ôn tập phải cụ thể, đảm bảo được kiến thức cơ bản, trọng tâm, không quá sơ sài nhưng không quá nhiều. BGH sẽ kiểm tra việc phổ biến đề cương trong học sinh vào thời điểm ở tuần ôn tập.

3. Dạy bù và kiểm tra bổ sung

- Giáo viên thực hiện dạy bù các tiết bị mất do tổ chức các hoạt động lớn của nhà trường, cần chú ý không bố trí tiết dạy tiết 1 trái buổi vào buổi chiều so với thời khóa biểu chính của học sinh.

- Thực hiện kiểm tra bổ sung cho những học sinh bị đau ốm thời điểm kiểm tra chung giữa kì 2 để hoàn thành cột điểm KTĐK.

II. Kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối kì II

1. Công tác tổ chức

Hiệu trưởng nhà trường ban hành các quyết định thành lập Hội đồng tổ chức kiểm tra cuối kì II năm học 2024-2025, Ban ra đề và phản biện đề kiểm tra, Ban in sao đề kiểm tra, Ban coi kiểm tra, Ban chấm bài kiểm tra. Trên cơ sở đó Chuyên môn nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức ôn tập và kiểm tra cuối kì II, phân công giáo viên coi kiểm tra, chấm bài kiểm tra.

2. Xây dựng đề kiểm tra:

a) Ma trận, đặc tả, cấu trúc và hình thức đề kiểm tra

- Các nhóm chuyên môn bám sát hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm của các môn học ban hành kèm theo Công văn số 2375/SGDĐT-GDTrH&GDTX ngày 19/8/2024 của Sở GDĐT và Công văn số 518/PGDĐT-THCS ngày 28/8/2024 của Phòng GDĐT để xây dựng đề kiểm tra.

- Đối với các môn đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số cấp THCS (trừ môn Ngữ văn), tham khảo ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kì đã được tập huấn theo Kế hoạch số 2163/KH-SGDĐT ngày 19/8/2022 của Sở GDĐT về việc tập huấn xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kì các môn theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh cấp THCS để xây dựng ma trận, đặc tả KTCK.

- Đối với các môn đánh giá bằng nhận xét cấp THCS, môn Ngữ văn cấp THCS tham khảo ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kì đã được tập huấn theo Kế hoạch số 3556/KH-SGDĐT ngày 21/11/2024 của Sở GDĐT về việc tập huấn tăng cường năng lực dạy học, kiểm tra, đánh giá theo Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018, Công văn số 434/SGDĐTGDTrH&GDTX ngày 24/02/2025, Công văn số 133/PGDĐT-THCS ngày 25/02/2025 về việc thực hiện kiểm tra đánh giá đối với cấp THCS để xây dựng ma trận, đặc tả KTCK.

- Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, phù hợp với nội dung kiến thức, kĩ năng các chủ đề, bài học của bộ sách giáo khoa đang sử dụng (tính đến thời điểm tổ chức kiểm tra), đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình GDPT. Cấu trúc đề KTCK cần kết hợp một cách hợp lí giữa hình thức tự luận và trắc nghiệm khách quan. Riêng môn Ngữ văn xây dựng đề kiểm tra theo hình thức tự luận hoặc kết hợp trắc nghiệm khách quan và tự luận để đánh giá đọc hiểu và yêu cầu viết bài văn theo từng kiểu văn bản đã học trong chương trình; có thể sử dụng hình thức kiểm tra vấn đáp để đánh giá nói - nghe nếu thấy cần thiết và có điều kiện.

- Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình GDPT trước khi thực hiện.

b) Nội dung đề kiểm tra

- Kiểm tra những kiến thức trọng tâm và kĩ năng vận dụng những kiến thức đã học giải quyết các tình huống gắn với thực tế cuộc sống đảm bảo yêu cầu cần đạt của môn học, phát huy năng lực của người học được quy định trong Chương

trình GDPT; phù hợp với định hướng đổi mới kiểm tra, đánh giá của Bộ GDĐT; phân loại được trình độ học sinh.

- Đối với môn Ngữ văn:

+ Sử dụng và khai thác ngữ liệu bảo đảm yêu cầu đánh giá được năng lực của học sinh, khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép tài liệu có sẵn; *tránh dùng lại* các ngữ liệu đã học hoặc *ôn tập trước* các ngữ liệu sẽ được sử dụng trong đề kiểm tra để tạo cơ hội cho học sinh được tiếp cận ngữ liệu mới, khám phá tri thức mới, đồng thời đánh giá được chính xác khả năng đọc hiểu và phân tích, cảm thụ tác phẩm văn học; được sử dụng trong đề kiểm tra để tạo cơ hội cho học sinh được tiếp cận ngữ liệu mới, khám phá tri thức mới, đồng thời đánh giá được chính xác khả năng đọc hiểu và phân tích, cảm thụ tác phẩm văn học;

+ Bảo đảm nguyên tắc học sinh được bộc lộ, thể hiện phẩm chất, năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học, tư duy hình tượng và tư duy logic, những suy nghĩ và tình cảm của chính học sinh, không vay mượn, sao chép; khuyến khích các bài viết có cá tính và sáng tạo trên nguyên tắc không vi phạm những chuẩn mực đạo đức, văn hoá và pháp luật;

+ Tập trung hướng dẫn học sinh nắm vững mục tiêu, phương pháp và hệ thống các tiêu chí dùng để đánh giá phẩm chất, năng lực; bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình để xây dựng tiêu chí đánh giá phù hợp.

- Đối với các môn Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân cần coi trọng đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng tăng cường kiểm tra việc vận dụng kiến thức, kĩ năng vào thực tiễn; hạn chế yêu cầu học sinh chỉ ghi nhớ máy móc; tránh những nội dung thiếu chính xác, thiếu nguồn gốc hợp pháp, không phù hợp lứa tuổi và những vấn đề nhạy cảm,...

* *Đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập*: có thể làm đề riêng hoặc đề chung tùy theo hướng dẫn bộ môn quy định nhưng cần có hướng dẫn chấm dành cho học sinh nhằm đánh giá sự tiến bộ của học sinh với mức độ đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh.

c) Bảo mật đề kiểm tra

Trong quá trình thực hiện các khâu của quy trình từ ra đề cá nhân, phản biện đề, in sao và bảo quản đề kiểm tra, tất cả các bộ phận có liên quan đều thực hiện nghiêm túc các quy định về tính bảo mật theo các văn bản hướng dẫn của ngành.

4. Thời gian tổ chức kiểm tra:

Theo lịch kiểm tra của Phòng giáo dục, cụ thể:

- Đối với khối lớp 9:

+ Môn Nghệ thuật, GDTC, GDDP và HĐTN kiểm tra trong tuần 30 (Từ ngày 08-11/4/2025)

+ Môn Công nghệ: ngày 14/4/2025 (kiểm tra tập trung toàn khối)

+ Môn Giáo dục công dân; Tin học: 16/4/2025 (kiểm tra tập trung toàn khối)

+ Các môn kiểm tra theo lịch chung: từ ngày 18/4/2025 đến ngày 22/4/2025 (Đính kèm tại phụ lục I)

- Đối với khối lớp 6, 7, 8:

+ Các môn không kiểm tra theo lịch chung: từ ngày 23/4 đến ngày 29/4/2025 (tuần 32, 33), trong đó Giáo dục công dân, Công nghệ và Tin học sẽ kiểm tra tập trung theo lịch của trường.

+ Các môn kiểm tra theo lịch chung: từ ngày 05/5/2025 đến ngày 10/5/2025. (Đính kèm tại Phụ lục II).

5. Tổ chức kiểm tra

a) Phương án phân phòng và coi kiểm tra

- Mỗi khối lớp được chia theo alphabet, mỗi phòng tối đa có 22 -25 em, chia theo danh sách của toàn khối.

- Tùy theo tình hình cụ thể của mỗi buổi, nhà trường sẽ bố trí số lượng giám thị coi kiểm tra ở từng phòng để đảm bảo hiệu quả nhất.

b) Trước mỗi buổi kiểm tra, Lãnh đạo Hội đồng hợp Ban coi kiểm tra để phổ biến nội quy và những việc cần làm, lập biên bản xác nhận tình trạng niêm phong của tủ đựng đề kiểm tra, các bì đựng đề, phân công công việc cho từng thành viên của Hội đồng.

- Trong suốt thời gian kiểm tra (từ khi mở đề đến khi kết thúc giờ làm bài), tất cả giáo viên tuyệt đối không sử dụng điện thoại. Việc liên lạc, báo cáo đột xuất với Sở, Phòng (*khi cần thiết*) trong quá trình tổ chức kiểm tra chỉ có Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng trực sử dụng điện thoại của đơn vị để liên lạc.

c) Mở niêm phong bì đựng đề kiểm tra trước đúng 30 phút theo lịch (theo môn kiểm tra/buổi).

d) Về việc chấm, trả bài kiểm tra:

- Tổ chức chấm chéo các môn : các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh và môn KHTN lớp 6,7.

- Các môn còn lại : GV dạy lớp nào chấm bài lớp đó.

- Mỗi môn sau khi kết thúc kiểm tra nhóm giáo viên cần thảo luận, thống nhất hướng dẫn chấm, đáp án, chấm chung bài kiểm tra; chấm theo đúng hướng dẫn chấm và thể hiện rõ nội dung vào biên bản chấm chung.

- Thực hiện chấm bài kiểm tra đảm bảo tính khách quan, công bằng, đúng quy trình cho điểm, vào điểm, bảo mật điểm số trong quá trình chấm. Sau khi chấm xong giáo viên cập nhật điểm vào phiếu chấm gửi cho Phó HT theo dõi (theo bộ môn phụ trách quản lý) và trả bài kiểm tra cho GV đứng lớp phát bài cho HS.

- Trả bài kiểm tra: Giáo viên tổ chức khâu trả bài kiểm tra cho HS chú ý thực hiện đầy đủ theo Hướng dẫn chấm đã thống nhất. Trường hợp HS phát hiện thiếu sót của GV chấm có ảnh hưởng đến kết quả bài kiểm tra, nếu đúng, GV cần trao đổi với người chấm thống nhất điều chỉnh điểm và cả 2 người cùng kí vào chỗ điểm điều chỉnh ở bài kiểm tra của học sinh, ghi rõ kết quả cuối cùng(cả bằng chữ). Yêu cầu HS hô điểm xác nhận trước lớp để chốt lại kết quả và nhập liệu vào

số điểm điện tử. Lưu ý sau khi hoàn tất việc trả bài cần báo cáo với HT về việc thay đổi điểm so với phiếu ban đầu đã nộp.

+ Đối với những trường hợp học sinh không thỏa mãn về kết quả bài kiểm tra xin phúc khảo, khiếu nại ..., giáo viên báo cáo với Hiệu trưởng thành lập Ban chấm lại bài kiểm tra và đảm bảo đúng quy trình, khách quan, công bằng cho học sinh.

đ) Nếu có phát hiện sai sót của đề hoặc hướng dẫn chấm thì thực hiện như sau:

- Đánh giá ngay mức độ sai sót, báo cáo Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng để xin ý kiến giải quyết nhằm đảm bảo quyền lợi của học sinh;

- Không tự ý giải quyết, điều chỉnh đề và hướng dẫn chấm khi chưa được thống nhất;

e) Giáo viên, nhân viên, học sinh,... vi phạm các quy định về kiểm tra cuối kì được thực hiện theo Quy chế thi đua và luật giáo dục hiện hành.

6. Cập nhật điểm

a) Hoàn thành cột điểm KTTX

- Giáo viên bộ môn hoàn thành các cột điểm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kì theo đúng quy định vào phần mềm quản lý điểm CSDL hạn cuối là ngày 17/4/2025 đối với lớp 9 và ngày 04/5/2025 đối với các khối còn lại.

b) Hoàn thành điểm kiểm tra cuối kì II :

- Giáo viên hoàn thành cột điểm kiểm tra cuối kì chậm nhất **03** ngày kể từ ngày kiểm tra môn đó (*đối với môn Ngữ Văn 04 ngày*). Phát, trả, sửa bài cho học sinh trước khi cập nhật điểm.

c) Hoàn thành kết quả năm học:

- Đối với khối lớp 9 hoàn tất kết quả năm học chậm nhất đến ngày 25 tháng 4 năm 2025.

- Đối với khối 6,7,8 hoàn thành kết quả năm học chậm nhất đến ngày 13 tháng 5 năm 2025.

Trên đây là kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối kì II năm học 2024-2025 của trường THCS Lý Thường Kiệt, các tổ chuyên môn, giáo viên và các bộ phận liên quan nghiêm túc thực hiện kế hoạch này.

LƯU Ý:

- Giáo viên nộp đề đề nghị cho HT phải có đầy đủ ma trận đề, bảng đặc tả, hướng dẫn chấm và biểu điểm chi tiết theo quy định

- Hình thức: bằng văn bản giấy bỏ trong bì niêm kí tên người ra đề. Khi có yêu cầu gửi điện tử thì gửi theo địa chỉ điện tử công vụ của Hiệu trưởng cung cấp.

- GVBM nộp đề cương bằng văn bản không cần bỏ bì niêm.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT (để b/c);
- BGH, TTCM, GV (thực hiện);
- Lưu: VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Minh

PHỤ LỤC 1

LỊCH KIỂM TRA CUỐI KÌ II LỚP 9 - NĂM HỌC 2024-2025

(Thực hiện theo kế hoạch số: /KH-THCSLTK, ngày tháng 4 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường THCS Lý Thường Kiệt)

1. Các môn Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Hoạt động trải nghiệm - Hướng nghiệp, Giáo dục địa phương:

- GVBM tổ chức kiểm tra theo TKB ở Tuần 30. (Đối với HS vắng có phép, thực hiện kiểm tra lại trong ngày đi học tiếp theo của học sinh để hoàn thành chương trình)

2. Các môn Công nghệ, Tin học, Giáo dục công dân:

BUỔI	THỨ HAI 14/4/2025	THỨ TƯ 16/4/2025
Buổi sáng	KHỐI 9	KHỐI 9
	CÔNG NGHỆ Thời gian làm bài: 45 phút (Tiết 1: từ 7 giờ 00 đến 7 giờ 45) (sau đó học TKB Thứ Hai)	TIN HỌC Thời gian làm bài: 45 phút (từ 7 giờ 30 đến 8 giờ 15)
		GDCD Thời gian làm bài: 45 phút (từ 8 giờ 45 đến 9 giờ 30)
Buổi chiều		
	Học sinh khối 9 được nghỉ học	Học sinh khối 9 được nghỉ học

3. Các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí: (thực hiện theo Công văn số 214 /PGDĐT-THCS ngày 25 /3/2025 của Phòng GDĐT. Học sinh có mặt trước giờ kiểm tra 30 phút)

SÁNG THỨ SÁU 18/4/2025	SÁNG THỨ HAI 21/4/2025	SÁNG THỨ BA 22/4/2025
Môn KHTN Thời gian làm bài: 90 phút (từ 7 giờ 30 đến 9 giờ 00)	Môn NGŨ VĂN Thời gian làm bài: 90 phút (từ 7 giờ 30 đến 9 giờ 00)	Môn TOÁN Thời gian làm bài: 90 phút (từ 7 giờ 30 đến 9 giờ 00)
Môn TIẾNG ANH Thời gian làm bài: 60 phút (từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45)	Môn ĐỊA LÍ Thời gian làm bài: 45 phút (từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 30)	Môn LỊCH SỬ Thời gian làm bài: 45 phút (từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 30)

PHỤ LỤC 2

LỊCH KIỂM TRA CUỐI KÌ II LỚP 6, 7, 8 - NĂM HỌC 2024-2025

(Thực hiện theo kế hoạch số: /KH-THCSLTK, ngày tháng 4 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường THCS Lý Thường Kiệt)

1. Các môn Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Hoạt động trải nghiệm - Hướng nghiệp, Giáo dục địa phương:

- GVBM tổ chức kiểm tra theo TKB ở Tuần 32, 33. (Đối với HS vắng có phép, thực hiện kiểm tra lại trong ngày đi học tiếp theo của học sinh để hoàn thành chương trình)

2. Các môn Công nghệ, Tin học, Giáo dục công dân:

BUỔI	THỨ HAI 28/4/2025	THỨ BA 29/4/2025
Buổi sáng	KHỐI 7	KHỐI 6
	CÔNG NGHỆ Thời gian làm bài: 45 phút (Tiết 1: từ 7 giờ 00 đến 7 giờ 45) (sau đó học TKB Thứ Hai)	TIN HỌC Thời gian làm bài: 45 phút (từ 7 giờ 30 đến 8 giờ 15)
		GDCD Thời gian làm bài: 45 phút (từ 8 giờ 45 đến 9 giờ 30)
Buổi chiều	KHỐI 8	KHỐI 7
	TIN HỌC Thời gian làm bài: 45 phút (từ 14 giờ 00 đến 14 giờ 45)	TIN HỌC Thời gian làm bài: 45 phút (từ 14 giờ 00 đến 14 giờ 45)
	GDCD Thời gian làm bài: 45 phút (từ 15 giờ 15 đến 16 giờ 00)	GDCD Thời gian làm bài: 45 phút (từ 15 giờ 15 đến 16 giờ 00)

3. Các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí: (thực hiện theo Công văn số 214 /PGDĐT-THCS ngày 25 /3/2025 của Phòng GDĐT. Học sinh có mặt trước giờ kiểm tra 30 phút)

BUỔI	THỨ HAI 05/5/2025	THỨ BA 06/5/2025	THỨ TƯ 07/5/2025	THỨ NĂM 08/5/2025	THỨ SÁU 09/5/2025	THỨ BẢY 10/5/2025
	Khối 9	Khối 7	Khối 8	Khối 9	Khối 8	Khối 6
Buổi sáng	Học bình thường	NGŨ VĂN Thời gian làm bài: 90 phút (từ 7 giờ 30 đến 9 giờ 00)	KHOA HỌC TỰ NHIÊN Thời gian làm bài: 90 phút (từ 7 giờ 30 đến 9 giờ 00))	Học bình thường	TOÁN Thời gian làm bài: 90 phút (từ 7 giờ 30 đến 9 giờ 00)	TOÁN Thời gian làm bài: 90 phút (từ 7 giờ 30 đến 9 giờ 00)
		ĐỊA LÝ Thời gian làm bài: 45 phút (từ 9 giờ 30 đến 10 giờ 15)	TIẾNG ANH Thời gian làm bài: 45 phút (từ 9 giờ 30 đến 10 giờ 15)		LỊCH SỬ Thời gian làm bài: 45 phút (từ 9 giờ 30 đến 10 giờ 15)	LỊCH SỬ Thời gian làm bài: 45 phút (từ 9 giờ 30 đến 10 giờ 15)
	Khối 8	Khối 6	Khối 7	Khối 6	Khối 7	
Buổi chiều	NGŨ VĂN Thời gian làm bài: 90 phút (từ 14 giờ 00 đến 15 giờ 30)	NGŨ VĂN Thời gian làm bài: 90 phút (từ 14 giờ 00 đến 15 giờ 30)	KHOA HỌC TỰ NHIÊN Thời gian làm bài: 60 phút (từ 14 giờ 00 đến 15 giờ 00))	KHOA HỌC TỰ NHIÊN Thời gian làm bài: 60 phút (từ 14 giờ 00 đến 15 giờ 00)	TOÁN Thời gian làm bài: 90 phút (từ 14 giờ 00 đến 15 giờ 30)	HS toàn trường được nghỉ học
	ĐỊA LÝ Thời gian làm bài: 45 phút (từ 16 giờ 00 đến 16 giờ 45)	ĐỊA LÝ Thời gian làm bài: 45 phút (từ 16 giờ 00 đến 16 giờ 45)	TIẾNG ANH Thời gian làm bài: 45 phút (từ 15 giờ 30 đến 16 giờ 15)	TIẾNG ANH Thời gian làm bài: 45 phút (từ 15 giờ 30 đến 16 giờ 15)	LỊCH SỬ Thời gian làm bài: 45 phút (từ 16 giờ 00 đến 16 giờ 45)	

